

UBND TỈNH BẮC NINH
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: /KH-ĐTĐG

V/v Đề nghị đăng tải dự thảo “Quyết định ban hành Quy định một số nội dung về quản lý đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh” thay thế Quyết định số 40/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của UBND tỉnh lên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bắc Ninh.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày tháng năm 2020

Kính gửi: Cổng thông tin điện tử tỉnh Bắc Ninh

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của đồng chí Nguyễn Hữu Thành, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại Thông báo kết luận số 56/TB-UBND ngày 14/7/2020, trong đó có nội dung: Giao Sở kế hoạch và Đầu tư xây dựng và trình UBND tỉnh trong tháng 8 sửa đổi, bổ sung Quyết định số 40/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh Ban hành quy định một số nội dung về quản lý đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Trên cơ sở rà soát, đánh giá toàn diện các nội dung tại Quyết định số 40/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của UBND tỉnh quy định một số nội dung về quản lý đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; Sở Kế hoạch và Đầu tư đã dự thảo “Quyết định ban hành Quy định một số nội dung về quản lý đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh” nhằm đảm bảo phù hợp với các quy định tại Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công, các văn bản pháp luật có liên quan và quy định về phân công, phân cấp trên địa bàn tỉnh.

Tiếp đến, ngày 05/6/2020 Sở Kế hoạch và Đầu tư có Công văn số 860/KH-ĐTĐG gửi các sở, ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã và thành phố tham gia góp ý vào bản dự thảo. Về cơ bản, các cơ quan đơn vị đều đồng thuận, nhất trí với các nội dung tại dự thảo Quyết định. Đối với các ý kiến góp ý

chỉnh sửa, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã nghiên cứu, tiếp thu, giải trình và hoàn thiện các nội dung tại dự thảo.

Nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng của bản dự thảo Quyết định trước khi gửi Sở Tư pháp thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt; Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị Quý cơ quan đăng tải toàn văn dự thảo Quyết định lên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bắc Ninh để các cơ quan, tổ chức, cá nhân góp ý kiến (theo quy định tại Điều 129 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015).

(Có bản dự thảo Quyết định kèm theo)

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Sở Tư pháp;
- GD Sở và các PGD Sở;
- Văn phòng Sở (p/h);
- Lưu: VT, ĐTG₍₂₎.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Quang Thành

DANH MỤC CÁC VĂN BẢN PHÁP LUẬT LÀM CĂN CỨ BAN HÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ về Quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về Giám sát và đánh giá đầu tư; Nghị định số 01/2020/NĐ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 84/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 22/2015/TT-BKHĐT ngày 18/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định về mẫu báo cáo giám sát và đánh giá đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 13/2016/TT-BKHĐT ngày 29/9/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định về chế độ báo cáo trực tuyến và quản lý vận hành hệ thống thông tin về giám sát, đánh giá đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước;

PHỤ LỤC

**TỔNG HỢP Ý KIẾN CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ VỀ CÁC NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN
QUYẾT ĐỊNH BAN HÀNH QUY ĐỊNH MỘT SỐ NỘI DUNG VỀ QUẢN LÝ ĐẦU TƯ CÔNG
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC NINH**

(Thay thế Quyết định số Quyết định số 40/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của UBND tỉnh)

Kèm theo văn bản số /KHĐT-DTG ngày tháng năm 2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư

STT	Cơ quan, địa phương	Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung	Tiếp thu, giải trình của Sở Kế hoạch và Đầu tư
Về căn cứ pháp lý ban hành văn bản			
1	Sở Tư pháp	Đề nghị bổ sung các văn bản làm căn cứ pháp lý ban hành văn bản này: Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2016; Thông tư số 22/2015/TT-BKHĐT ngày 18/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định về mẫu báo cáo giám sát và đánh giá đầu tư và Thông tư số 13/2016/TT-BKHĐT ngày 29/9/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định về chế độ báo cáo trực tuyến và quản lý vận hành hệ thống thông tin về giám sát, đánh giá đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước.	Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu.
Về hiệu lực của Văn bản			
2	Sở Tư pháp	Đề nghị cơ quan soạn thảo lưu ý dự kiến ngày cụ thể có hiệu lực của văn bản đảm bảo không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày ký ban hành (theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật)	Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu.
Điều 3: Phân loại dự án đầu tư công theo phân cấp quản lý dự án			

STT	Cơ quan, địa phương	Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung	Tiếp thu, giải trình của Sở Kế hoạch và Đầu tư
3	UBND huyện Quế Võ	<p>Tại khoản 2, Điều 3 có quy định “<i>Dự án do cấp huyện quản lý trong quy định này là các dự án sử dụng vốn đầu tư công và đảm bảo một trong các tiêu chí sau: có phạm vi đầu tư trên địa bàn từ hai xã trở lên hoặc có tính kết nối, có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của một huyện hoặc được đầu tư một phần bằng nguồn vốn ngân sách cấp huyện, nguồn vốn hỗ trợ theo quy định tại Điều 6 Quy định này.</i>”</p> <p>Đề nghị xem xét tiêu chí “<i>Có phạm vi đầu tư trên địa bàn từ hai xã trở lên</i>”.</p> <p>Bổ sung thêm nội dung “trừ trường hợp xã có điều kiện kinh tế khó khăn” để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã đó cũng đồng thời thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Huyện được phân cấp quản lý dự án đầu tư vào xã đó. Lý do vì xã đó khó khăn không có bất kỳ nguồn thu nào từ đầu giá đất, trong khi triển khai các dự án trên địa bàn phải làm theo quy hoạch, nhưng khi hỗ trợ từ ngân sách tỉnh lại bị giới hạn theo thiết kế mẫu do Sở Giao thông - Vận tải, Sở Xây dựng công bố (Quy định tại Nghị quyết số 148/2018/NQ-HĐND của HĐND tỉnh)</p>	<p>Khoản 2 Điều 3 đã quy định dự án do cấp huyện quản lý là dự án sử dụng vốn đầu tư công và đảm bảo một trong các tiêu chí sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dự án có phạm vi đầu tư trên địa bàn từ hai xã trở lên; - Dự án có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của một huyện; - Dự án được đầu tư một phần bằng nguồn vốn ngân sách cấp huyện, nguồn vốn hỗ trợ theo quy định tại Điều 6 Quy định này <p>Như vậy, chỉ cần đáp ứng được 1 tiêu chí trên thì đã được coi là dự án do cấp huyện quản lý. Đối với trường hợp dự án được đầu tư tại địa bàn 01 xã nhưng có ý nghĩa và tác động thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của cả huyện hoặc dự án đó được đầu tư trực tiếp từ nguồn vốn ngân sách cấp huyện (bao gồm cả nguồn vốn hỗ trợ của tỉnh giao cho huyện quản lý) thì được coi là dự án do cấp huyện quản lý.</p>
4	UBND huyện Quế Võ	<p>Tại khoản 3 Điều 3 có quy định “<i>Dự án do cấp xã quản lý trong quy định này là các dự án sử dụng vốn đầu tư công được đầu tư hoàn toàn bằng nguồn vốn ngân sách cấp xã</i>”</p> <p>Đề nghị xem xét điều chỉnh như sau: “<i>Dự án do cấp xã quản lý trong quy định này là các dự án sử dụng vốn đầu tư công được đầu tư hoàn toàn bằng nguồn vốn ngân sách cấp xã hoặc/và theo phần vốn được phân</i></p>	<p>Sở Kế hoạch và Đầu tư giữ nguyên theo Dự thảo.</p> <p>Theo đó HĐND cấp xã chỉ quyết định chủ trương đầu tư đối với các dự án được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách cấp xã. Căn cứ tình hình cân đối nguồn lực của từng năm, UBND cấp huyện có thể bố trí các nguồn vốn hỗ trợ đối với các dự án thuộc cấp xã quản lý theo quy định tại tiết b khoản 1 Điều 5 Dự thảo mới.</p>

STT	Cơ quan, địa phương	Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung	Tiếp thu, giải trình của Sở Kế hoạch và Đầu tư
		cấp”	
5	Sở Tài chính	Tại điều 3 “Phân loại dự án đầu tư công theo phân cấp quản lý dự án”: Đề nghị bỏ, thực hiện theo phân cấp quản lý ngân sách và phân cấp quản lý chuyên ngành.	<p>Sở Kế hoạch và Đầu tư giữ lại theo Dự thảo.</p> <p>Hiện nay khoản 7 Điều 17 Luật Đầu tư công quy định: “Hội đồng nhân dân các cấp quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ngân sách địa phương, bao gồm cả vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên, các nguồn vốn hợp pháp của địa phương thuộc cấp mình quản lý”.</p> <p>Mặt khác, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có hướng dẫn nội dung này tại văn bản số 584/BKHĐT-Th ngày 31/01/2020 như sau: “<i>Cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B, nhóm C là cấp quản lý dự án do địa phương giao nhiệm vụ, không phụ thuộc vào nguồn vốn sử dụng từ ngân sách cấp nào.</i>”</p> <p>Hiện nay, chưa có một quy định nào hướng dẫn tổng quát, thống nhất về cách phân loại dự án thuộc cấp nào quản lý (cả về mặt phân cấp quản lý ngân sách lẫn phân cấp quản lý chuyên ngành hoặc phân cấp quản lý về cấp công trình), dẫn đến khó khăn trong khâu xác định thẩm quyền lập, thẩm định phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án đầu tư. Theo đó sẽ có trường hợp cùng một loại dự án với các đặc tính như nhau nhưng lại có sự khác nhau về thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư tại mỗi địa phương. Do đó, cần có một quy định hướng dẫn về việc thực hiện nội dung này để đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất. Điều 3 Quyết định đã đưa ra được khái niệm về dự án thuộc cấp tỉnh/huyện/xã quản lý, đảm bảo các yếu tố về phân cấp: (1) Về địa bàn nơi có công trình được triển khai, gắn liền với nhiệm vụ của cấp ngân sách của cấp phải có trách nhiệm để thực hiện dự án (2) Về tầm quan trọng, sự tác động</p>

STT	Cơ quan, địa phương	Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung	Tiếp thu, giải trình của Sở Kế hoạch và Đầu tư
			lan tỏa của dự án (3) Đảm bảo sự linh hoạt trong công tác quản lý.
Điều 5: Phối hợp trong xây dựng trình ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo về thực hiện đầu tư công trên địa bàn tỉnh (Đã bỏ tại Dự thảo mới)			
6	Sở Tài chính	Đề nghị bỏ, vì thực hiện theo chức năng nhiệm vụ được giao	Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu
Điều 6: Phân cấp quản lý nguồn vốn đầu tư công từ ngân sách tỉnh hỗ trợ cho ngân sách cấp huyện (Điều 5 Dự thảo mới)			
7	Sở Tài chính	Đề nghị bỏ, thực hiện theo chức năng nhiệm vụ được giao	Sở Kế hoạch và Đầu tư giữ lại theo Dự thảo, vì đảm bảo tính định hướng chung trong việc thực hiện phân cấp chi đầu tư tại các cấp ngân sách. Tránh một số nội dung phân bổ chưa hợp lý đã diễn ra trong thời gian qua.
8	- UBND huyện Lương Tài - UBND huyện Quế Võ	Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét, làm rõ tính thống nhất nội dung tại điểm b, khoản 1, Điều 6 quy định “b) Cấp huyện được phép sử dụng nguồn vốn theo phân cấp để đầu tư các dự án thuộc cấp xã quản lý theo phân cấp quản lý công trình” với nội dung tại khoản 2, Điều 3 của Dự thảo	Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu.
Điều 7: Nhiệm vụ xác định nguồn vốn đầu tư công (Điều 6 Dự thảo mới)			
9	Sở Tài chính	Đề nghị bỏ, thực hiện theo chức năng nhiệm vụ được giao (Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư)	Sở Kế hoạch và Đầu tư giữ lại theo Dự thảo để xác định rõ nhiệm vụ trong việc xác định các nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh.
Điều 8: Nhiệm vụ phân bổ các nguồn vốn đầu tư công (Điều 7 Dự thảo mới)			
10	Sở Tài chính	Điều 8 đề nghị sửa lại như sau: - Đối với nguồn vốn đầu tư công ngân sách cấp tỉnh: + Căn cứ nhiệm vụ được UBND tỉnh giao, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính lập phương án phân bổ báo cáo UBND tỉnh trình HĐND	Sở Kế hoạch và Đầu tư giữ nguyên theo Dự thảo, lý do như sau: 1.Theo quy định của Luật Ngân sách 2015. Trong Nghị định 163/2016/NĐ – CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách

STT	Cơ quan, địa phương	Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung	Tiếp thu, giải trình của Sở Kế hoạch và Đầu tư
		<p>xem xét, quyết định</p> <p>+ Căn cứ tình hình thu, chi ngân sách trong năm, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xác định nguồn vốn (nếu có) để bổ sung vốn trong năm, đồng thời lập danh mục chi tiết các công trình, phương án phân bổ báo cáo UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh hoặc HĐND tỉnh xem xét, quyết định</p>	<p>đã ghi cụ thể:</p> <p>- Tại mục d, khoản 2, điều 28 quy định trách nhiệm của Cơ quan tài chính các cấp: “d) Phối hợp với cơ quan kế hoạch đầu tư cùng cấp trong việc lập dự toán chi đầu tư phát triển của ngân sách cấp mình”.</p> <p>- Tại mục b, khoản 3, điều 28 quy định trách nhiệm của Cơ quan Kế hoạch và Đầu tư các cấp: “b) Cơ quan Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với cơ quan tài chính cùng cấp trong việc tổng hợp, lập dự toán ngân sách cấp mình; chủ trì, phối hợp với cơ quan tài chính cùng cấp lập dự toán chi đầu tư phát triển, <u>lập phương án phân bổ chi đầu tư xây dựng cơ bản</u>; gửi cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp lập dự toán ngân sách nhà nước và phương án phân bổ ngân sách;”</p> <p>2. Theo quy định về chức năng nhiệm vụ của Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính.</p> <p>Tại mục a, khoản 5, điều 2 thuộc Quyết định số 42/2016/QĐ – UBND về chức năng nhiệm vụ của Sở Kế hoạch và Đầu tư quy định cụ thể: Sở Kế hoạch và Đầu tư “Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính xây dựng kế hoạch và bố trí mức vốn đầu tư phát triển cho từng chương trình, dự án thuộc nguồn vốn đầu tư công do tỉnh quản lý phù hợp với tổng mức đầu tư và cơ cấu đầu tư theo ngành và lĩnh vực”.</p> <p>Tại mục e, khoản 5, điều 2 thuộc Quyết định số 36/2016/QĐ – UBND về chức năng nhiệm vụ của Sở Tài chính quy định cụ thể: Sở Tài chính “Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan xây dựng dự toán và phương án phân bổ dự</p>

STT	Cơ quan, địa phương	Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung	Tiếp thu, giải trình của Sở Kế hoạch và Đầu tư
			toán chi đầu tư phát triển hàng năm; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan <u>bổ trí các nguồn vốn khác</u> có tính chất đầu tư trình UBND tỉnh quyết định.” <u>Như vậy, nếu các nguồn vốn bổ sung vào nguồn vốn đầu tư công, chi đầu tư phát triển thì Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ chủ trì xây dựng phương án phân bổ, trình UBND tỉnh xem xét quyết định.</u>
11	UBND huyện Quế Võ	Tại khoản 2 có ghi: “UBND cấp huyện quy định chi tiết nhiệm vụ phân bổ các nguồn vốn đầu tư công ngân sách cấp huyện, cấp xã và các nguồn vốn đầu tư công do ngân sách tỉnh hỗ trợ”. Đề nghị trong Quyết định quy định luôn đơn vị thực hiện nhiệm vụ để huyện dễ triển khai thực hiện.	Sở Kế hoạch và Đầu tư giữ nguyên theo Dự thảo. Do nội dung này liên quan tới quy định chức năng của các phòng, đơn vị thuộc UBND cấp huyện.
Điều 11: Đề xuất ứng trước vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm (Điều 10 Dự thảo mới)			
12	Sở Tài chính	Đề nghị bỏ, vì đã quy định tại Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 và Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016	Sở Kế hoạch và Đầu tư giữ lại theo Dự thảo. Mặc dù có trích dẫn tới các quy định của Luật và Nghị định; tuy nhiên, khi có nhu cầu bổ sung vốn thì trước hết phải rà soát khả năng bổ sung trước khi đề xuất việc ứng trước.
Điều 14: Quy định về kéo dài thời gian thanh toán, chuyển nguồn ngân sách từ năm trước sang năm sau (Điều 13 Dự thảo mới)			
13	Sở Tài chính	Theo dự thảo quy định hết ngày 31/01 năm sau chưa giải ngân hết kế hoạch đầu tư công năm trước các Sở báo cáo UBND tỉnh, trình HĐND tỉnh vào kỳ họp gần nhất sẽ không phù hợp với thời gian chuyển nguồn theo quy định của Luật NSNN. Vì vậy cần quy định cụ thể các mốc thời gian báo cáo của các Sở, Ban, Ngành và địa phương đề xuất danh mục các dự án kéo dài thời gian thanh toán, chuyển nguồn vào kỳ họp cuối năm của HĐND tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu và quy định cụ thể như sau: Sau ngày 31/01 hàng năm, căn cứ báo cáo của KBNN về số vốn còn lại của các dự án, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính rà soát sự cần thiết việc kéo dài thời gian thanh toán sang năm sau năm kế hoạch, báo cáo UBND tỉnh trình Thường trực HĐND hoặc HĐND (nếu có lịch họp trong tháng 2, 3) cho phép kéo dài thời gian thanh toán các dự án. Sau khi có ý kiến của HĐND (Thường trực HĐND) tỉnh, UBND tỉnh quyết định cho phép kéo dài trong tháng 3 năm sau

STT	Cơ quan, địa phương	Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung	Tiếp thu, giải trình của Sở Kế hoạch và Đầu tư
			làm căn cứ để Chủ đầu tư và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện.
14	UBND huyện Quế Võ	Tại khoản 2 có ghi: “UBND cấp huyện, cấp xã quy định cụ thể việc kéo dài thời gian thanh toán vốn đối với các nguồn vốn thuộc ngân sách cấp huyện, cấp xã.”. Đề nghị trong Quyết định quy định luôn việc kéo dài thời gian thanh toán để huyện dễ triển khai thực hiện.	Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu.
Điều 19: Trách nhiệm của cơ quan được giao lập chủ trương đầu tư chương trình, dự án (Điều 18 Dự thảo mới)			
15	UBND thành phố Bắc Ninh	Tại khoản 1 có nêu: “ <i>Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị đầu tư theo quy định của pháp luật</i> ” Đề nghị UBND tỉnh có hướng dẫn cụ thể về nội dung này	Về nội dung này đã được hướng dẫn chi tiết tại Luật Đầu tư công, Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ. Do đó không cần quy định chi tiết thêm trong quy định này.
Điều 24: Trình tự lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B, C do cấp huyện quản lý (Điều 23 Dự thảo mới)			
16	UBND huyện Quế Võ	Tại điểm c khoản 3 quy định: “Trường hợp điều chỉnh làm tăng tổng mức đầu tư dự án lớn hơn tổng mức đầu tư đã được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, UBND cấp huyện tự đảm bảo khả năng cân đối nguồn vốn cho phân phát sinh tăng đó và phải thực hiện trình tự, thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư theo quy định.” Đề nghị xem xét, bổ sung có quy định cụ thể hơn nếu lập dự án đầu tư trong kế hoạch trung hạn đã được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư năm 2021, đến năm 2025 mới khởi công, các định mức về đơn giá thay đổi, tỷ lệ hỗ trợ của tỉnh thay đổi... khi đó chủ trương đầu tư có điều chỉnh theo không? Vì đây là	Điều 24 quy định về trình tự lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B, C do cấp huyện quản lý. Đối với các dự án này, ngân sách tỉnh chỉ bố trí mang tính chất “hỗ trợ”, việc cân đối nguồn vốn dành cho dự án chủ yếu do ngân sách huyện phụ trách. Mặt khác, dự án khi được phê duyệt chủ trương đầu tư phải được xem xét, đánh giá về nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, lựa chọn quy mô hợp lý và xác định phân kỳ đầu tư. Trong sơ bộ tổng mức đầu tư của dự án (tại Quyết định chủ trương đầu tư) cũng đã tính đến chi phí dự phòng cho yếu tố trượt giá. Do đó, trường hợp việc điều chỉnh làm tăng tổng mức đầu tư dự án lớn hơn tổng mức đầu tư trong chủ trương đầu tư, UBND cấp huyện có trách nhiệm bố trí vốn cho phân phát sinh tăng đó. Đây là quy định nhằm nâng cao

STT	Cơ quan, địa phương	Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung	Tiếp thu, giải trình của Sở Kế hoạch và Đầu tư
		<p>kế hoạch kéo dài 5 năm, việc trượt giá là đương nhiên, do vậy tăng giá, thay đổi đổi định mức, thay đổi tổng mức đầu tư không thể bắt huyện chịu toàn bộ như dự thảo. UBND huyện đề nghị phân phát sinh tăng đó vẫn thực hiện hỗ trợ theo chính sách của tỉnh Bắc Ninh.</p> <p>Đồng thời, cũng có quy định cụ thể trong công bố giá xây dựng của tỉnh, phải tính đủ yếu tố trượt giá, chỉ số giá tiêu dùng, có thời gian dài ổn định ... để hạn chế việc điều chỉnh.</p>	<p>trách nhiệm của UBND cấp huyện trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án sát với tình hình thực tế.</p>
<p>Điều 26: Trình tự lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư các dự án của ngành dọc (các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh) sử dụng nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách tỉnh, ngân sách huyện (Điều 25 Dự thảo mới)</p>			
17	Sở Tài chính	<p>Tại Khoản 3 đề nghị sửa lại: Trường hợp dự án đầu tư sử dụng 100% ngân sách tỉnh hoặc 100% ngân sách huyện hỗ trợ, trình tự lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư dự án thực hiện theo quy định tại Điều 24, 26, 27 Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14</p>	<p>Sở Kế hoạch và Đầu tư giữ nguyên theo Dự thảo</p> <p>Các Điều 24, 26, 27 Luật Đầu tư công quy định về trình tự, thủ tục quyết định chủ trương đầu tư của các loại dự án khác nhau; Cụ thể theo thứ tự sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dự án nhóm A thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh; - Dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn đầu tư công do Bộ, cơ quan trung ương quản lý; - Chương trình, dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn đầu tư công do địa phương quản lý <p>Do vậy, nếu chỉ ghi chung chung là thực hiện theo quy định tại Điều 24, 26, 27 Luật Đầu tư công thì sẽ không rõ ràng, không xác định cụ thể được cụ thể về trình tự, thủ tục quyết định chủ trương các dự án thuộc ngành dọc này.</p>
<p>Điều 32: Lập, thẩm định, quyết định chương trình, dự án đầu tư công có cấu phần xây dựng (Đã bỏ tại Dự thảo mới)</p>			
18	Sở Thông tin và	<p>Vì tiêu đề của Mục 2, Chương III là “Lập, thẩm định quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công</p>	<p>Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu</p>

STT	Cơ quan, địa phương	Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung	Tiếp thu, giải trình của Sở Kế hoạch và Đầu tư
	Truyền thông	không có cấu phần xây dựng”, vì vậy đề điều 32 đề cập đến dự án có cấu phần xây dựng trong mục này là chưa phù hợp. Đề nghị xem xét điều chuyển Điều 32 xuống Chương IV Điều khoản thi hành	
Điều 36: Trình tự lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước (Điều 34 Dự thảo mới)			
19	Sở Thông tin và Truyền thông	<p>- Đề nghị sửa điểm b khoản 1 thành: “Sở Kế hoạch và Đầu tư là đơn vị đầu mối tổ chức thẩm định dự án theo các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Đầu tư công và khoản 1, 3, 4 và 6 Điều 18 của Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ; có trách nhiệm lấy ý kiến thẩm định chuyên môn của các sở quản lý chuyên ngành theo các nội dung quy định tại các văn bản chuyên ngành (nếu có)”</p> <p>- Bổ sung thêm nội dung: Đối với các dự án nhóm A thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh quyết định đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm lấy ý kiến thẩm định của các Bộ, ngành liên quan vì các Sở quản lý chuyên ngành không đủ thẩm quyền để tham gia ý kiến thẩm định.</p>	<p>1. Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu ý kiến về bổ sung nội dung “thẩm định các nội dung khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành” và “Đối với các dự án nhóm A lấy ý kiến thẩm định của các Bộ, ngành liên quan”.</p> <p>2. Đối với nội dung về “Sở Kế hoạch và Đầu tư là đơn vị đầu mối tổ chức thẩm định dự án”: Tại khoản 2 Điều 29 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP quy định “Đối với dự án do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý, đơn vị có chức năng được giao nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với sở quản lý chuyên ngành tổ chức thẩm định thiết kế, dự toán đầu tư của dự án”. Do đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư giữ nguyên theo Dự thảo đối với nội dung này.</p>
20	Sở Thông tin và Truyền thông	<p>Đề nghị bổ sung thêm các nội dung quy định về trình tự lập, thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công trong các trường hợp sau: chủ đầu tư đồng thời là đơn vị đầu mối thẩm định dự án; chủ đầu tư đồng thời là đơn vị thẩm định chuyên môn; Cụ thể:</p> <p>- Nếu trong trường hợp chủ đầu tư dự án là Sở Kế hoạch và Đầu tư thì đơn vị nào là đơn vị chủ trì thẩm định?</p> <p>- Trong trường hợp Chủ đầu tư dự án là sở chuyên</p>	Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu.

STT	Cơ quan, địa phương	Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung	Tiếp thu, giải trình của Sở Kế hoạch và Đầu tư
		ngành thì có cần thiết phải lấy ý kiến thẩm định một lần nữa của Sở chuyên ngành hay không?	
Điều 43: Trách nhiệm thẩm định trong lựa chọn nhà thầu (Điều 41 Dự thảo mới)			
21	Sở Thông tin và Truyền thông	Đề nghị cân nhắc việc đưa ra nội dung về thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu sử dụng nguồn kinh phí mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên thuộc thẩm quyền của Sở Tài chính, Sở Y tế. Vì tại điều 1, chương I về Phạm vi điều chỉnh có nêu quy định này quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chương trình, dự án đầu tư công và quản lý hoạt động đấu thầu của chương trình, dự án.	Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu và chỉnh sửa lại khoản 1 Điều 1 về Phạm vi điều chỉnh như sau: “Quy định này cũng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý hoạt động đấu thầu và quản lý hoạt động giám sát, đánh giá đầu tư trên địa bàn tỉnh”
Điều 44: Trách nhiệm phê duyệt trong lựa chọn nhà thầu (Điều 42 Dự thảo mới)			
22	Sở Thông tin và Truyền thông	Đề nghị cân nhắc sử dụng cụm từ “dự toán mua sắm” vì cụm từ này dùng trong chi thường xuyên, trong khi đó phạm vi điều chỉnh của dự thảo quy định là vốn đầu tư công	Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu và chỉnh sửa lại khoản 1 Điều 1 về Phạm vi điều chỉnh như sau: “Quy định này cũng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý hoạt động đấu thầu và quản lý hoạt động giám sát, đánh giá đầu tư trên địa bàn tỉnh”
Điều 45: Giám sát, theo dõi hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà thầu (Điều 43 Dự thảo mới)			
23	- Ban quản lý các dự án xây dựng thị xã Từ Sơn - UBND thành phố Bắc Ninh	Cần xem xét lại hạn mức các gói thầu tổ chức theo dõi, giám sát đối với các dự án, dự toán mua sắm do Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư quy định tại điểm b khoản 4 “Các gói thầu tư vấn, phi tư vấn và mua sắm hàng hóa có giá gói thầu được duyệt từ 5,0 triệu đồng trở lên (trừ trường hợp tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng)”	Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu và chỉnh sửa: “Các gói thầu tư vấn, phi tư vấn và mua sắm hàng hóa có giá gói thầu được duyệt từ 5,0 tỷ đồng trở lên (trừ trường hợp tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng)”
Điều 57: Quy định về Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về đầu tư công (Điều 55 Dự thảo mới)			

STT	Cơ quan, địa phương	Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung	Tiếp thu, giải trình của Sở Kế hoạch và Đầu tư
24	Sở Tài chính	Tại mục b, khoản 4 quy định về “Chia sẻ và đồng bộ hóa dữ liệu” đề nghị bỏ, vì khoản 13 Điều 51, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP quy định Bộ Tài chính có trách nhiệm chia sẻ và đồng bộ hóa dữ liệu, trường hợp Bộ Tài chính phân quyền chia sẻ dữ liệu thì Sở Tài chính sẽ chia sẻ dữ liệu	Khoản 13 Điều 51, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP quy định: <i>“Bộ Tài chính có trách nhiệm chia sẻ và đồng bộ hóa thông tin về giải ngân của từng dự án đầu tư được kiểm soát, thanh toán qua Kho bạc Nhà nước trên Hệ thống TABMIS hoặc các hệ thống ứng dụng khác của Bộ Tài chính và Hệ thống của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để làm cơ sở báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công của bộ, cơ quan trung ương và địa phương”</i> Căn cứ nội dung nêu trên, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã xây dựng quy định tương tự về trách nhiệm của Sở Tài chính về chia sẻ và đồng bộ hóa dữ liệu về giải ngân dự án đầu tư trên hệ thống Tabmis và hệ thống của Bộ Kế hoạch và Đầu tư là hoàn toàn phù hợp và khả thi.
Một số nội dung khác			
25	Sở Y tế	Đề nghị bổ sung quy định trách nhiệm của các Ban Quản lý dự án chuyên ngành (đơn vị được giao chủ đầu tư) định kỳ hàng tháng báo cáo tiến độ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng với các Sở, ngành là cơ quan quản lý nhà nước các đơn vị có dự án đầu tư xây dựng.	Đây là nội dung thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy định phân công, phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, hiện do Sở Xây dựng là cơ quan chủ trì soạn thảo. Do đó không đưa vào quy định này
26	Sở Tài chính	Bổ sung thêm Điều quy định về trình tự lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư dự án sử dụng hỗn hợp nhiều nguồn vốn (gồm nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ, ngân sách tỉnh, ngân sách huyện, ngân sách xã)	Các dự án đầu tư công được phân loại trên cơ sở phân cấp quản lý dự án theo quy định tại Điều 3 Quy định. Theo đó, trình tự lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư đối với từng loại dự án đã được quy định cụ thể từ Điều 21 đến Điều 25.
27	Sở Tài chính	Từ Điều 21 đến Điều 25: Đề nghị bỏ, vì những nội dung liên quan chỉ mang tính chất hướng dẫn trình tự không nên ban hành thành quy định	Luật Đầu tư công hiện nay chỉ quy định chung về trình tự, thủ tục quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn đầu tư công do địa phương quản lý (Điều

STT	Cơ quan, địa phương	Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung	Tiếp thu, giải trình của Sở Kế hoạch và Đầu tư
			27 Luật ĐTC). Do đó, việc quy định chi tiết về trình tự, thủ tục thực hiện các khâu từ lập, thẩm định đến phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án là hết sức cần thiết. Đây là cơ sở để các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ triển khai, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật về đầu tư công. Theo đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư giữ nguyên những nội dung từ Điều 21 đến Điều 25.
28	UBND huyện Quế Võ	Tại các Điều 21, 22, 23, 24 quy định về trình tự lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án đầu tư công có quy định về giao cơ quan chuyên môn lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Đề nghị trong quyết định quy định rõ cơ quan chuyên môn của UBND cấp huyện được giao lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư là cơ quan nào. Đồng thời, cũng cần quy định rõ đối với các dự án ngân sách tỉnh quản lý (sử dụng 100% ngân sách tỉnh, giao cho huyện làm chủ đầu tư hoặc giao cho Ban quản lý các dự án xây dựng làm chủ đầu tư) thì cơ quan lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư là cơ quan nào.	Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu và bổ sung thêm nội dung này.
29	UBND Thành phố Bắc Ninh	Khoản 7 Điều 17 Luật Đầu tư công quy định “Hội đồng nhân dân các cấp quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ngân sách địa phương, bao gồm cả vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên, các nguồn vốn hợp pháp của địa phương thuộc cấp mình quản lý, trừ dự án quy định tại khoản 4 Điều này. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng nhân dân quyết định việc giao cho Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án quy định tại khoản này	Sở Kế hoạch và Đầu tư giữ nguyên theo Dự thảo - Hiện nay HĐND tỉnh đã có Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 04/6/2020 về việc giao quyền quyết định chủ trương đầu tư đối với toàn bộ dự án đầu tư công nhóm C thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh. Tại một số huyện cũng đã thực hiện việc giao thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư (như Thị xã Từ Sơn, Huyện Thuận Thành). Theo đó, đề nghị UBND thành phố Bắc Ninh báo cáo HĐND thành phố về đề xuất giao quyền quyết định chủ trương đầu tư các dự án nhóm C do thành phố quản lý để đảm bảo thực hiện thống

STT	Cơ quan, địa phương	Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung	Tiếp thu, giải trình của Sở Kế hoạch và Đầu tư
		<p>phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển, khả năng tài chính và đặc điểm cụ thể của địa phương”</p> <p>Đôi chiếu với nội dung tại khoản 2, Điều 16; khoản 5, Điều 18 và Điều 24 của Văn bản dự thảo là chưa phù hợp với thực tế hiện nay vì HĐND thành phố và HĐND các phường trên địa bàn thành phố chưa có văn bản giao UBND cùng cấp quyết định chủ trương đầu tư đối với các dự án nhóm C.</p>	<p>nhất trên địa bàn toàn tỉnh.</p> <p>- Đối với các dự án nhóm C do cấp xã quản lý sẽ do HĐND cấp xã quyết định chủ trương đầu tư theo quy định tại Dự thảo</p>
30	UBND Thành phố Bắc Ninh	<p>Tại khoản 5, Điều 18 có nêu:</p> <p><i>“Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đối với dự án do cấp xã quản lý”</i></p> <p>Tại khoản 2, Điều 25 có nêu:</p> <p><i>“Phòng TC - KH chủ trì, phối hợp với các bên có liên quan tổ chức thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn”</i></p> <p>Như vậy trách nhiệm của phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện tại 2 Điều trên là không đồng nhất</p>	<p>Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu, chỉnh sửa lại quy định tại khoản 5 Điều 18 như sau: <i>“Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đối với dự án do cấp xã quản lý”</i></p>
31	UBND thành phố Bắc Ninh	<p>Theo Điều 97, Luật Đầu tư công và Điều 51, Nghị định 40/NĐ-CP có quy định về hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia. Tuy nhiên chưa có hướng dẫn cụ thể nên khó thực hiện. Đề nghị UBND tỉnh có hướng dẫn cụ thể về nội dung này</p>	<p>Đến thời điểm hiện tại, tỉnh Bắc Ninh vẫn đang thực hiện báo cáo dữ liệu về dự án đầu tư công trên Hệ thống giám sát, đánh giá đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước tại địa chỉ: https://dautucong.mpi.gov.vn/. Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có Nghị định, Thông tư về Hệ thống này. Mặt khác, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổ chức tập huấn cho toàn bộ UBND cấp huyện, các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh về việc sử dụng hệ thống này. Đến nay, các cơ quan đơn vị đã sử dụng thành thạo Hệ thống trong thực hiện báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư công, báo cáo giám sát đánh giá tổng thể đầu</p>

STT	Cơ quan, địa phương	Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung	Tiếp thu, giải trình của Sở Kế hoạch và Đầu tư
			<p>tu.</p> <p>Trường hợp, Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định việc sử dụng một hệ thống mới thay thế cho hệ thống trên thì thực hiện theo quy định của Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.</p>